

THÔNG BÁO

Xét tuyển viên chức Bác sĩ, Dược sĩ của Sở Y tế tỉnh Gia Lai năm 2019

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp của tỉnh và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp năm 2019; Văn bản số 1285/SNV-TCBC ngày 05/9/2019 của Sở Nội vụ về việc thống nhất số lượng người làm việc và HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2019; Quyết định số 1705/QĐ-SNV ngày 01/11/2019 của Sở Nội vụ về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế năm 2019;

Sở Y tế Thông báo Tổ chức xét tuyển dụng viên chức Bác sĩ, Dược sĩ vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, cụ thể như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng số nhu cầu tuyển dụng viên chức Bác sĩ, Dược sĩ năm 2019 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế là 235 chỉ tiêu (có bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng của từng đơn vị kèm theo). Trong đó:

- Bác sĩ: 225 chỉ tiêu,
- Dược sĩ: 10 chỉ tiêu.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

- Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế có đủ điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định;
- Những người được đào tạo theo diện hợp đồng theo địa chỉ, đào tạo theo hệ cử tuyển.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức, cụ thể như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Ngoài các điều kiện nêu trên, thí sinh đăng ký dự tuyển còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

+ Về trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

+ Về trình độ ngoại ngữ: Đối với vị trí dự tuyển vào chức danh Bác sĩ hạng III hoặc Dược sĩ hạng III phải có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) (tương đương chứng chỉ B ngoại ngữ trở lên theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Về trình độ tin học: Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (tương đương chứng chỉ tin học A trở lên) áp dụng cho các vị trí dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua xét tuyển theo quy định tại Điều 23 Luật Viên chức.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu Phụ lục kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ); Bản sơ yếu lý lịch, được đăng tải trên Trang điện tử Sở Y tế (syt.gialai.gov.vn) yêu cầu khai đầy đủ, rõ ràng, chính xác, trung thực, cụ thể từng nội dung theo quy định (không được để trống); có dán ảnh, đóng dấu giáp lai, có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (Người dự tuyển có thể mua hồ sơ tại Sở Nội vụ phát hành theo mẫu).

2. Các loại giấy tờ có liên quan: Người dự tuyển mang theo các loại giấy tờ có liên quan (bản gốc và bản photo) để bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra, đối chiếu, gồm:

a) Bằng tốt nghiệp chuyên môn (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với người tốt nghiệp năm 2019); Học bạ hoặc bảng điểm (trường hợp tốt nghiệp chuyên môn, học bạ hoặc bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b) Chứng chỉ tin học, ngoại ngữ;

c) Sổ hộ khẩu gia đình; Giấy khai sinh; Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp đối với những trường hợp tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp theo đúng quy định);

d) Các loại giấy tờ liên quan khác (giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh, hưởng chính sách như thương binh; giấy xác nhận hưởng chính sách liệt sĩ, thương binh, bệnh binh,...).

Các loại giấy tờ nêu trên yêu cầu xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu trong quá trình nhận hồ sơ dự tuyển và khi trúng tuyển.

3. Giấy khám sức khỏe (bản chính) do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

4. 02 (hai) ảnh 3x4 và 02 (hai) phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển.

5. Hồ sơ dự tuyển phải sạch sẽ, đầy đủ, không được tẩy xóa, đựng trong bì hồ sơ dự tuyển viên chức có kích thước 250 x 340 x 5mm.

IV. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục VI.

2) Vòng 2

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

V. NỘP HỒ SƠ, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

1. Nộp hồ sơ dự tuyển

a) Mỗi người dự tuyển chỉ được nộp một hồ sơ (Phiếu đăng ký dự tuyển) vào một vị trí dự tuyển.

b) Khi đi nộp hồ sơ, người dự tuyển phải xuất trình bản chính các loại giấy tờ theo quy định trên để người nhận hồ sơ dự tuyển kiểm tra, đối chiếu và phải ký xác nhận các thông tin cá nhân trong danh sách đăng ký dự tuyển cùng với người nhận hồ sơ dự tuyển; người nhận hồ sơ dự tuyển phải có giấy xác nhận hồ sơ trao cho người dự tuyển có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

c) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện và có đầy đủ hồ sơ theo quy định thì nơi nhận hồ sơ không được từ chối tiếp nhận hồ sơ.

Người dự tuyển có hồ sơ đủ điều kiện theo quy định mà cơ quan tiếp nhận hồ sơ từ chối tiếp nhận nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh về Sở Y tế (qua Thanh tra Sở hoặc Phòng Tổ chức cán bộ Sở).

2. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ

Từ ngày 05/11/2019 đến hết ngày 15/11/2019 (Không nhận hồ sơ vào thứ 7 và chủ nhật hằng tuần); tại Văn phòng Sở Y tế Gia Lai, số 09 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Tỉnh Gia Lai.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Thời gian, địa điểm ôn tập:

Sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ, Sở Y tế sẽ hướng dẫn ôn tập. Dự kiến từ 18-22/11/2019.

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển:

Dự kiến thời gian: từ ngày 02/12 - 06/12/2019; Tại Sở Y tế Gia Lai.

VII. TRÁCH NHIỆM CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC:

- Niêm yết công khai Kế hoạch này để thí sinh được biết.

- Phối hợp với Sở Y tế và các tổ chức, đơn vị có liên quan trong công tác tổ chức xét tuyển, tạo điều kiện cho thí sinh tham gia dự xét tuyển. Tham gia các Ban của Hội đồng xét tuyển theo đúng kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu.

Trên đây là Thông báo Xét tuyển dụng viên chức Bác sĩ, Dược sĩ năm 2019 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ để triển khai, mọi thông tin chi tiết xin liên hệ Phòng Tổ chức Cán bộ Sở Y tế Gia Lai; SĐT: 02693 830316./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Sở Nội Vụ;
- Đăng Website Sở Y tế;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Báo Gia Lai;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Đình Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG BÁC SĨ, DƯỢC SĨ NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 367/SYT-TCCB ngày 01/11/2019 của Sở Y tế)

Bác sĩ: 225; Dược sĩ: 10

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
II	VIÊN CHỨC	4668	4098	570				235			
A	TUYỂN TỈNH	1402	1221	181				55			
1	BỆNH VIỆN NHI	200	135	65				21			
					Dược sĩ; Công tác Dược	Đại học	Dược sĩ	1	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
						Đại học trở lên	Y đa khoa	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Bác sĩ định hướng CDHA hoặc Bác sĩ có chứng chỉ Siêu âm.	2	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Định hướng nội soi tiêu hoá	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.04	
						Đại học trở lên	Định hướng Mắt	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	RHM hoặc định hướng RHM	2	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Ngoại Nhi	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Nhi hoặc Thạc sĩ Nhi	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa sơ bộ chấn thương chỉnh hình	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	

Bác sĩ;
khám chữa bệnh

STT	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1						7	8	9	10	11	12
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Nhi hoặc Thạc sỹ Nhi	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa định hướng chấn thương chỉnh hình	1	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Y Đa khoa ưu tiên Bác sỹ định hướng Nhi	2	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Nhi, hoặc định hướng Nhi	2	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
						Đại học	Y đa khoa	6	Bác sĩ Hạng III	V08.01.03	
2	BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI	63	60	3				2			
					Bác sĩ, khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa, Chuyên khoa sơ bộ Lao và bệnh phổi	2	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
3	BỆNH VIỆN TÂM THẦN KINH	59	52	7				7			
					Bác sĩ; khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	6	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
4	BỆNH VIỆN 331	89	73	16				10			
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên ngành Tai Mũi Họng, Y đa khoa	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ, khám bệnh chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa Gây mê Hồi sức	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên ngành Sản khoa	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	4	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	Bệnh viện YDCT- PHCN Gia Lai	109	107	2	Dược sĩ, công tác dược	Đại học trở lên	Dược	1	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
6	TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM	29	27	2	Dược sĩ; Công tác kiểm nghiệm	Đại học trở lên	Dược	2	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
7	TRUNG TÂM PHÁP Y	10	8	2	Giám định pháp y	Đại học trở lên	Bác sĩ đa khoa	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
8	TRUNG TÂM CDC	160	142	18	Bác sĩ; Khám bệnh đa khoa, chuyên khoa; Phụ trách tiêm chủng, kiểm dịch, Quản lý BN HIV; Tư vấn xét nghiệm	Đại học trở lên	Y đa khoa; Chuyên khoa Nội; chuyên khoa Tai Mũi Họng; chuyên khoa Răng Hàm Mặt; chuyên khoa Da liễu	6	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
					Bác sĩ dự phòng; Công tác giám sát các bệnh truyền nhiễm, Giám sát BN HIV công đồng; Quản lý Y tế trường học, vệ sinh môi trường lao động	Đại học	Y học Dự phòng	6	Bác sĩ (hạng III)	V.08.02.06	
					Phòng chống bệnh không lây nhiễm,	Đại học	Chuyên khoa I Nội; ThSBS Nội; Nội tiết	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.02	
					Quản lý chất thải y tế, công tác sức khỏe môi trường	Đại học	Công nghệ môi trường	1	Kỹ thuật y hạng III	V.05.02.07	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
9	TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH Y KHOA	14	14	0				0			Không tuyển
10	BỆNH VIỆN TỈNH	637	578	59				0			Không tuyển
11	TRƯỜNG TCYT	40	25	15				0			Không tuyển
B	TUYỂN HUYỆN	3258	2877	381				178			
1	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN KHÊ	222	191	31				13			
					Bác sĩ khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	11	Bác sĩ Hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chẩn đoán hình ảnh	1	Bác sĩ Hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	1	Bác sĩ Hạng III	V.08.01.03	
2	TTYT AYUN PA	221	196	25				11			
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Tai - Mũi - Họng	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Nội	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Truyền nhiễm	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Ngoại Tiết niệu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ, khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa I Siêu âm - Chẩn đoán hình ảnh	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Định hướng chuyên khoa phụ Sản	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1						Đại học trở lên	Định hướng chuyên khoa Dinh dưỡng	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y đa khoa	3	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Dược sĩ; dược làm sàng	Đại học trở lên	Dược	1	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
3	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHƯ PĂH	174	160	14		Đại học trở lên	Y đa khoa	4	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ; Khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Dược	2	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.22	
					Dược sĩ; Công tác dược	Đại học trở lên	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	2	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
4	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHƯ PRÔNG	225	206	19		Đại học trở lên	Chuyên khoa Nội/Nhi	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Ngoại	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Y đa khoa	5	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
					Bác sĩ; khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa gây mê hình ảnh	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa truyền nhiễm	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHƯ P'UH	135	122	13				5			
						Đại học trở lên	Y đa khoa	3	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ, khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa định hướng Gây mê hồi sức	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
6	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHƯ S'Ê	229	205	24		Đại học trở lên	Y học cổ truyền, Định hướng YHCT	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y đa khoa	9			
						Đại học trở lên	Y đa khoa	3	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học dự phòng	2	Bác sĩ dự phòng hạng III	V.08.02.06	Cử tuyển
					Bác sĩ, khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa Răng-Hàm-Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Da Liễu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
7	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐAK ĐOÀ	223	192	31		Đại học trở lên	Chuyên khoa Y học cổ truyền	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Cử tuyển
						Đại học trở lên	Y đa khoa; chuyên khoa Nhi	12			
						Đại học trở lên	Y đa khoa; chuyên khoa Nhi	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y đa khoa; chuyên khoa Ngoại	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ; khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa; Chuyên khoa Sân	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
7		3	4	5				9	10	11	12
						Đại học	Răng Hàm Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Cử tuyển
						Đại học	Y đa khoa	5	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Dược sĩ; Công tác dược	Đại học	Dược	1	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
					Bác sĩ Y học dự phòng	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	1	Bác sĩ YHDP hạng III	V.08.02.06	
8	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK PƠ	126	114	12				4			
					Bác sĩ; khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Hồi sức Cấp cứu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
9	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỨC CỎ	164	144	20				13			
					Dược sĩ; Công tác Dược	Đại học trở lên	Dược	1	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I gây mê hồi sức	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Ngoại	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Sản	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I sơ bộ trở lên	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Nhi	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ; Khám Chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa I Da Liễu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1						7	8	9	10	11	12
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Y học cổ truyền	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y đa khoa	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
10	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN IA GRAI	179	149	30				15			
						Đại học	Chuyên khoa I, ThS Hồi sức cấp cứu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học	Y học cổ truyền	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Sau Đại học	Định hướng Sản, chuyên khoa I Sản, ThS chuyên khoa Sản	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Sau Đại học	Định hướng Nhi, chuyên khoa I Nhi, ThS chuyên khoa Nhi	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Sau Đại học	Chuyên khoa I Truyền nhiễm, ThS Truyền nhiễm	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ: Khám chữa bệnh	Sau Đại học	Chuyên khoa I Tai Mũi Họng, ThS Tai Mũi Họng	1	Bác sĩ hạng III	V08.01.03	
						Sau Đại học	Thạc sĩ Mắt; Chuyên khoa I Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh; Thạc sĩ Chẩn đoán hình ảnh	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Sau Đại học	Định hướng Y học dự phòng, Chuyên khoa I Y học dự phòng	1	Bác sĩ hạng III	V.08.02.06	

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
11	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN IAPA	151	143	8		Đại học trở lên	Y đa khoa	6	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Cử tuyển
						Đại học trở lên	Y học dự phòng	1	Bác sĩ hạng III	V.08.02.06	
					Bác sĩ; khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Định hướng Huyết học - Truyền máu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học	Chuyên khoa I Sản	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Sau đại học	Thạc sĩ Nội; Thạc sĩ Nhi	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
12	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KBANG	187	162	25		Đại học trở lên	Y đa khoa	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Bác sĩ; khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	



Vs

STT	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú	
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ					
13	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KÔNG CHRO	177	159	18	Bác sĩ; Khám, chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa Hồi sức Cấp cứu	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Đại học trở lên	Chuyên khoa Sản	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Sau ĐH	Chuyên khoa I Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Sau ĐH	Chuyên khoa I Truyền nhiễm	3	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Sau ĐH	Chuyên khoa I Răng Hàm Mặt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Sau ĐH	Chuyên khoa I Nội	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Sau ĐH	Chuyên khoa I Tai - Mũi - Họng	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Đại học	Y đa khoa	4	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
						Đại học	Dược	1	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22		
								1				
						Y học dự phòng	Y học dự phòng	1	Bác sĩ dự phòng hạng III	V.08.02.06	Cử tuyển	
14	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG PA	208	194	14			Đại học trở lên	Gây mê hồi sức	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
							Đại học trở lên	Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Đại học trở lên		Chuyên khoa I Sản	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03		
15	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MANG YANG	154	126	28				14				

S T T	Đơn vị tuyển dụng	Biên chế được giao	Biên chế hiện có mặt	Biên chế hiện còn	Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính	Yêu cầu trình độ chuyên môn của ứng viên		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch (hạng viên chức)	Mã ngạch (hạng viên chức)	Ghi chú
						Trình độ	Các chuyên ngành được nộp hồ sơ				
1					Bác sĩ; Khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa I Răng-Hàm-Mắt	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y đa khoa	8	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Y học dự phòng	2	Bác sĩ hạng III	V.08.02.06	
16	TTYT PHÚ THIÊN	162	135	27				13			
					Bác sĩ, khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa; Ưu tiên chuyên khoa I: Hô hấp cấp cứu, sản, nhi, ngoại.	9	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
					Dược sĩ, Quản lý dược	Đại học	Dược	4	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
17	TRUNG TÂM Y TẾ TP PLEIKU	321	279	42				23			
					Bác sĩ; Khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	13	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I gây mê hồi sức	1	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Chuyên khoa I Ngoại	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học cổ truyền	2	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
						Đại học trở lên	Y học dự phòng	2	Bác sĩ y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	
					Y học dự phòng	Đại học trở lên	Y tế công cộng/ cộng đồng	1	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	
					Dược sĩ; Quản lý dược	Đại học	Dược	2	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	

Số lượng cần tuyển: 236; trong đó Bs: 220, DS: 16,